

Số: 200/KH-UBND

Kim Thành, ngày 5 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Đợt cao điểm "90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026" trên địa bàn xã Kim Thành

Thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 03/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 172/KH-SYT ngày 04/6/2026 của Sở Y tế thành phố tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026; Thông báo số 399/TB-VP ngày 23/7/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về Thông báo kết luận của đồng chí Vũ Tiến Phụng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Hội nghị đánh giá tình hình, tiến độ triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân năm 2026; UBND xã Kim Thành xây dựng Kế hoạch triển khai Đợt cao điểm "90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026" trên địa bàn với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng dân số; chủ động phòng bệnh, phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ và bệnh tật để quản lý, theo dõi, điều trị kịp thời; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, giảm chi phí khám chữa bệnh và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Từng bước thực hiện mục tiêu quản lý sức khỏe toàn dân; cập nhật đầy đủ Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định; tạo điều kiện để người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản, thuận lợi, công bằng và hiệu quả ngay từ tuyến cơ sở.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và cộng đồng dân cư trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; nâng cao nhận thức, ý thức tự bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của mỗi người dân.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phải được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia.

- Bảo đảm chất lượng chuyên môn, an toàn, hiệu quả; thực hiện đúng quy trình, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ và bệnh lý phổ biến trong cộng đồng để tư vấn, quản lý sức khỏe hoặc chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị; các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và Trạm Y tế xã chủ động phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, rà soát đối tượng, tổ chức khám, quản lý sau khám và cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong Đợt cao điểm “90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026”.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi, đối tượng, thời gian, nguyên tắc thực hiện

1.1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn xã.

1.2. Đối tượng

Đối tượng được hưởng chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần là người dân cư trú trên địa bàn xã Kim Thành, bao gồm:

a) Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng khác thuộc diện ưu tiên theo quy định, không thuộc các nhóm đối tượng quy định tại điểm b, c và d khoản này.

b) Trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non; học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã.

c) Người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

d) Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.

e) Các đối tượng khác không thuộc các nhóm quy định tại điểm a, b, c và d nêu trên.

1.3. Thời gian thực hiện

- Kế thừa kết quả đã đạt được trong 06 tháng đầu năm 2026 và tiếp tục triển khai từ tháng 7 năm 2026.

- Đợt cao điểm “90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026” được thực hiện từ tháng 7 năm 2026 đến hết tháng 10 năm 2026.

- Sau khi kết thúc Đợt cao điểm, tiếp tục duy trì công tác khám sức khỏe định kỳ, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe toàn dân theo quy định.

1.4. Nguyên tắc triển khai

- Lấy y tế cơ sở làm nền tảng, trong đó Trạm Y tế xã là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Lấy phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục làm trọng tâm; kết hợp giữa khám sức khỏe định kỳ với quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe ban đầu và quản lý sức khỏe toàn dân.

- Kết hợp linh hoạt giữa khám sức khỏe tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với tổ chức các đợt khám tập trung, khám lưu động tại cộng đồng, trường học, doanh nghiệp và các địa bàn dân cư nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia khám sức khỏe.

- Gắn việc tổ chức khám sức khỏe với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ; bảo đảm cập nhật đầy đủ Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và các cơ sở dữ liệu liên quan theo quy định.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí và các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu thực hiện

2.1 Mục tiêu

- Hoàn thành việc rà soát, lập danh sách và quản lý 100% đối tượng thuộc diện khám sức khỏe trên địa bàn xã.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng để 100% hộ gia đình được tiếp cận thông tin về chủ trương, chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí.

- Ưu tiên tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng yếu thế.

- Nâng cao chất lượng quản lý sức khỏe ban đầu, tăng cường phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ và bệnh lý phổ biến trong cộng đồng để tư vấn, quản lý, điều trị kịp thời.

- Hoàn thành việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

2.2 Chỉ tiêu thực hiện

2.2.1. Chỉ tiêu về rà soát, quản lý đối tượng

- 100% người dân thường trú trên địa bàn xã được rà soát, lập danh sách và phân loại theo nhóm đối tượng.

- 100% các thôn xây dựng danh sách theo dõi người dân đã khám và chưa khám sức khỏe năm 2026.

2.2.2. Chỉ tiêu về khám sức khỏe

- Phần đầu đạt 100% người dân thường trú trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026.

- 100% người cao tuổi, người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính được lập danh sách và ưu tiên tổ chức khám sức khỏe.

- 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non và học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thuộc đối tượng được khám theo kế hoạch của ngành Y tế và ngành Giáo dục.

- 100% người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn được rà soát, theo dõi tỷ lệ khám sức khỏe theo quy định.

2.2.3. Chỉ tiêu về chuyển đổi số và quản lý dữ liệu

- 100% kết quả khám sức khỏe được cập nhật vào Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định của Bộ Y tế.

- 100% dữ liệu khám sức khỏe đủ điều kiện được đồng bộ lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- 100% đối tượng khám sức khỏe được chuẩn hóa thông tin cá nhân phục vụ quản lý sức khỏe điện tử.

2.2.4. Chỉ tiêu về tiến độ thực hiện Đợt cao điểm

- Trước ngày 10/8/2026: Hoàn thành rà soát, lập danh sách đối tượng và giao chỉ tiêu cho các thôn.

- Trước ngày 31/8/2026: Hoàn thành tối thiểu 50% chỉ tiêu khám sức khỏe toàn dân.

- Trước ngày 30/9/2026: Hoàn thành tối thiểu 90% chỉ tiêu khám sức khỏe toàn dân.

- Trước ngày 22/10/2026: Hoàn thành 100% chỉ tiêu khám sức khỏe toàn dân theo kế hoạch.

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

3.1 Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Đợt cao điểm “90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026”; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Xây dựng kế hoạch triển khai; giao chỉ tiêu cho các thôn, đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện.

- Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách đối tượng; xây dựng phương án tổ chức khám phù hợp với điều kiện thực tế.

- Các thôn, phòng, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã, Công an xã và các đơn vị liên quan phối hợp chuẩn hóa dữ liệu dân cư; cập nhật kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Rà soát, thống kê các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn; theo dõi tỷ lệ người lao động được khám sức khỏe định kỳ.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; các thôn báo cáo kết quả thực hiện hằng tuần về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

3.2 Rà soát, quản lý đối tượng khám sức khỏe

- Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với Công an xã, các thôn, các nhà trường, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, lập danh sách đầy đủ người dân thường trú trên địa bàn thuộc diện được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo quy định.

- Thực hiện phân loại đối tượng theo từng nhóm để thuận lợi cho việc tổ chức khám, quản lý và theo dõi kết quả, gồm:

- + Người cao tuổi;
- + Người có công với cách mạng;
- + Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- + Người khuyết tật;
- + Người mắc bệnh mạn tính;
- + Trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non;
- + Học sinh các cơ sở giáo dục phổ thông;
- + Người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- + Các đối tượng khác theo quy định.

- Các thôn tổ chức rà soát đến từng hộ gia đình, bảo đảm nắm chắc số lượng nhân khẩu thực tế cư trú trên địa bàn; lập danh sách người đã được khám sức khỏe trong năm 2026 và người chưa được khám để xây dựng kế hoạch vận động, tổ chức khám bổ sung.

- Đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh nặng, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc hạn chế khả năng đi lại, các thôn lập danh sách riêng để đề xuất phương án hỗ trợ, tổ chức khám lưu động hoặc khám tại nhà khi cần thiết.

- Rà soát, thống kê đầy đủ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng lao động trên địa bàn; theo dõi số lượng người lao động đã được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật biến động dân cư, bảo đảm dữ liệu quản lý đối tượng khám sức khỏe chính xác, đầy đủ, thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia và Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Hoàn thành việc rà soát, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe theo từng thôn; xây dựng danh sách theo dõi người đã khám, chưa khám và danh sách các đối tượng ưu tiên để tổ chức thực hiện, bảo đảm không bỏ sót đối tượng thuộc diện được khám sức khỏe trên địa bàn.

3.3. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền lợi, trách nhiệm của người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ; lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật để điều trị kịp thời, hạn chế biến chứng, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Việc tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn; các cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể; lồng ghép trong các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng; đồng thời hướng dẫn người dân sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử và ứng dụng VNeID theo quy định của ngành y tế.

3.4. Tổ chức khám sức khỏe

3.4.1. Nội dung khám sức khỏe

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí tại Trạm Y tế xã, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện hoặc các điểm khám lưu động phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho người dân tham gia.

- Nội dung khám thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế, gồm khám lâm sàng tổng quát, đo các chỉ số sức khỏe cơ bản, sàng lọc các bệnh không lây nhiễm phổ biến, đánh giá nguy cơ sức khỏe và khám theo từng nhóm đối tượng.

- Trong quá trình khám, thực hiện tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật; phân loại sức khỏe, lập hồ sơ theo dõi, tư vấn điều trị hoặc chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bất thường.

- Bảo đảm đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế; thực hiện đúng quy định chuyên môn, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3.4.2. Đơn vị thực hiện và địa điểm khám sức khỏe

a) *Đối với nhóm đối tượng ưu tiên* (người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng thuộc nhóm a)

- UBND xã chủ trì rà soát, phân loại đối tượng; xây dựng kế hoạch và lộ trình tổ chức khám; phối hợp với Trung tâm Y tế Kim Thành, Trạm Y tế xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để thực hiện.

- Địa điểm khám:

+ Tại Trạm Y tế xã hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định;
+ Tại các điểm khám lưu động được bố trí tại các thôn;
+ Tại nhà đối với các trường hợp già yếu, khuyết tật nặng, không có khả năng đi lại.

b) *Đối với trẻ em, học sinh (nhóm b)*

- UBND xã chủ trì phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tổ chức khám sức khỏe theo kế hoạch.

- Các nhà trường có trách nhiệm lập danh sách học sinh, phối hợp tổ chức khám, thông báo kết quả khám cho phụ huynh và thực hiện theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định.

- Địa điểm khám:

+ Tại trường học;
+ Tại Trạm Y tế xã hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện;
+ Tại điểm khám lưu động phù hợp.

c) *Đối với người lao động (nhóm c)*

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện để thực hiện.

- UBND xã phối hợp rà soát, theo dõi tỷ lệ người lao động đã được khám sức khỏe tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Địa điểm khám:

+ Tại cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện;
+ Tại doanh nghiệp hoặc địa điểm khám lưu động được bố trí phù hợp theo quy định.

d) *Đối với các đối tượng còn lại (nhóm đ)*

UBND xã chủ trì rà soát, phân loại đối tượng; xây dựng kế hoạch tổ chức khám theo từng đợt; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để thực hiện.

Địa điểm khám:

Tại Trạm Y tế xã hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện;

Tại các điểm khám lưu động trên địa bàn xã.

3.4.3 Tổ chức thực hiện Đợt cao điểm

- Trạm Y tế xã chủ trì xây dựng lịch khám cụ thể theo từng thôn, từng nhóm đối tượng; tham mưu UBND xã công khai lịch khám để người dân biết và tham gia.

- Các thôn thông báo lịch khám đến từng hộ gia đình; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia; hỗ trợ các trường hợp khó khăn trong quá trình đi khám.

- Sau mỗi đợt khám, Trạm Y tế xã tổng hợp kết quả, lập danh sách các trường hợp cần theo dõi, quản lý sức khỏe hoặc chuyển tuyến điều trị; thực hiện cập nhật dữ liệu theo quy định.

- Phân đầu hoàn thành tối thiểu 70% chỉ tiêu khám sức khỏe trước ngày 31/8/2026; đạt tối thiểu 90% trước ngày 30/9/2026 và hoàn thành 100% chỉ tiêu khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn xã trước ngày 22/10/2026.

3.5 Cập nhật dữ liệu số và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử

Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp với Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị liên quan rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư; cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

Hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; hỗ trợ cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2; bảo đảm dữ liệu được kết nối, đồng bộ, liên thông với các hệ thống thông tin theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và các thôn phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin đối tượng; thường xuyên kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ, thống nhất và an toàn.

Phân đầu 100% kết quả khám sức khỏe được cập nhật vào Hồ sơ sức khỏe điện tử, đồng bộ lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và 100% đối tượng được chuẩn hóa dữ liệu phục vụ quản lý sức khỏe toàn dân.

3.6 Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.
- Nguồn Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.
- Nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phục vụ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ có liên quan đang triển khai trên địa bàn.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế xã hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các ban ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý như người có công, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật,... để phối hợp tổ chức khám sức khỏe theo quy định. Đôn đốc, tổng hợp nhu cầu khám sức khỏe của người dân báo cáo Ủy ban nhân dân xã, tham mưu báo cáo thành phố theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực về chuyên môn; chủ trì tổ chức triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, lịch khám; rà soát, tổng hợp đối tượng; bố trí nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám sức khỏe.

- Tổ chức khám, tư vấn, quản lý sức khỏe sau khám; cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Phòng Kinh tế xã

- Rà soát, thống kê các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khó khăn để phối hợp tổ chức khám sức khỏe.

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định.

- Phối hợp vận động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ triển khai Kế hoạch.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử và ứng dụng VNeID.

5. Công an xã

- Phối hợp rà soát, xác thực thông tin dân cư; hỗ trợ chuẩn hóa dữ liệu phục vụ quản lý sức khỏe điện tử.

- Bảo đảm an ninh trật tự tại các điểm khám; phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp hỗ trợ lực lượng, phương tiện khi tổ chức các đợt khám tập trung hoặc khám lưu động.

- Tuyên truyền, vận động lực lượng dân quân tự vệ và gia đình tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch.

7. Các trường học trên địa bàn

- Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian phù hợp để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, bảo đảm hiệu quả và đúng quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã trong việc cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe học sinh trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2; thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vận động quần chúng tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe; chú trọng các nhóm đối tượng người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người khuyết tật, công nhân lao động và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của người dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện lối sống lành mạnh, chủ động phòng bệnh, tham gia quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Rà soát, lập danh sách người dân thuộc diện khám sức khỏe; thường xuyên cập nhật biến động dân cư.
- Thông báo lịch khám đến từng hộ gia đình; tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám đầy đủ, đúng thời gian quy định.
- Phối hợp bảo đảm điều kiện tổ chức khám, giữ gìn an ninh trật tự và hỗ trợ các lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn.

10. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động trên địa bàn xã có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
- Lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức khám sức khỏe cho người lao động; đồng thời phối hợp thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử của từng cá nhân.
- Phối hợp báo cáo kết quả khám sức khỏe người lao động về cơ quan có thẩm quyền theo quy định để tổng hợp, theo dõi, quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đợt cao điểm "90 ngày tăng tốc - Về đích khám sức khỏe toàn dân năm 2026" trên địa bàn xã Kim Thành. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, các thôn và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã (*qua đồng chí Nguyễn Văn Nam, công chức phòng Văn hóa - Xã hội, số điện thoại 0865829928*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- TTr: Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tình

Phụ lục I
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân xã Kim Thành)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Ban hành Kế hoạch triển khai Đợt cao điểm; thành lập Ban Chỉ đạo, giao chỉ tiêu cho các thôn	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, Quyết định	Tháng 8/2026
2.	Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi khi tham gia khám sức khỏe	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Trạm Y tế xã, MTTQ và các đoàn thể	Tin, bài, tài liệu tuyên truyền	Thường xuyên
3.	Tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe	Các thôn	MTTQ và các đoàn thể	Tỷ lệ người dân tham gia khám	Thường xuyên
4.	Rà soát, thống kê, lập danh sách người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, trẻ em và các đối tượng ưu tiên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã, các thôn	Danh sách đối tượng	rước 10/8/2026
5.	Rà soát, thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khó khăn	Phòng Kinh tế	Các thôn	Danh sách đối tượng	Trước 10/8/2026
6.	Rà soát, thống kê học sinh tại các trường học trên địa bàn	Các trường học	Trạm Y tế xã	Danh sách đối tượng	Trước 10/8/2026
7.	Rà soát, lập danh sách người dân theo từng nhóm đối tượng khám sức khỏe	Trạm Y tế xã	Công an xã, các thôn	Danh sách đối tượng	Trước 10/8/2026
8.	Xây dựng lịch khám, phương án tổ chức khám theo từng địa bàn	Trạm Y tế xã	Trung tâm Y tế khu vực, các đơn vị liên quan	Kế hoạch, lịch khám	Trước 15/8/2026
9.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân	Trạm Y tế xã	Các cơ sở y tế đủ điều kiện	Người dân được khám sức khỏe	Từ tháng 8 đến tháng 10/2026

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10.	Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh trên địa bàn	Trạm Y tế xã	Các trường học	Học sinh được khám sức khỏe	Theo kế hoạch
11.	Rà soát, thống kê người lao động; theo dõi tỷ lệ khám sức khỏe tại các doanh nghiệp	Phòng Kinh tế	Doanh nghiệp, Trạm Y tế xã	Báo cáo kết quả	Thường xuyên
12.	Chuẩn hóa dữ liệu dân cư, cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Trạm Y tế xã	Công an xã, các đơn vị liên quan	Dữ liệu được cập nhật, liên thông	Thường xuyên
13.	Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã	Người dân được hỗ trợ	Thường xuyên
14.	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các thôn và đơn vị	UBND xã	Các cơ quan liên quan	Báo cáo kiểm tra	Thường xuyên
15.	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đợt cao điểm	UBND xã	Trạm Y tế xã, các thôn	Báo cáo tổng hợp	Hàng tuần và khi kết thúc đợt cao điểm